TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: **43**/2023/HS-ST

Ngày: 03/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thế Ứng.

2. Bà Trần Thị Út.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Văn Nhàn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa có*: Bà Nguyễn Thị Liễu, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét sử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2023/HSST-QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: A Giới tính: Nam.

Tên gọi khác:

- Sinh ngày 23 tháng 02 năm 1993 tại tỉnh Tiền Giang

- Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B đường C, khu phố D, phường F, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Không

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

- Tđộ văn hóa: 7/12.

* Quan hệ gia đình:

- Cha: B, sinh năm 1965.

- Mẹ: T, sinh năm 1972.

- Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 06/5/2020 Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000638/QĐ-XPHC đối với A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/4/2020; tàng trữ 0,0629 gam ma túy loại Methamphetamine vào ngày 28/4/2020 với tổng số tiền phạt là 2.500.000 đồng, nhưng chưa đóng phạt.

- Đặc điểm nhân thân:

+ Năm 2008 UBND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra quyết định số 1309/QĐ-UB ngày 25/3/2008 đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản và cưỡng đoạt tài sản. Ngày 08/02/2010 đã chấp hành.

+ Năm 2011 bị UBND tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 3673/QĐ-UBND ngày 24/11/2011. Ngày 30/9/2013 đã chấp hành xong.

+ Năm 2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 42/2020/QĐ-TA ngày 12/6/2020, thời hạn 18 tháng. Ngày 31/7/2021 đã chấp hành xong.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2023, chuyển tạm giam từ ngày 09/02/2023.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà T, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Số 56 Trần Hùng, khu phố 2, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

A, sinh ngày 23/02/1993, nơi cư trú: số 56 Trần Hùng, khu phố 2, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2020. Vào đêm ngày 05/02/2023 A cùng với T, sinh năm 1993, cư trú: khu phố C, phường Đ, thị xã Cai Lậy và P (không rõ địa chỉ cụ thể) đến thuê khách sạn E thuộc khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang để nghỉ. Do cả ba điều nghiện ma túy nên T mượn điện thoại của A điện thoại vào số thuê bao "0344163189" để hỏi mua ma túy, Tđiều khiển xe môtô của T (không rõ biển số) chở A đi lấy ma túy và đem về khách sạn cả ba cùng sử dụng.

Vào sáng ngày 06/02/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên A hỏi xin mẹ ruột là bà T, sinh năm: 1972, ngụ cùng địa chỉ số tiền 200.000 đồng nói dối là đi mua thuốc hút. A điện thoại cho một đối tượng không rõ họ tên, năm sinh, nơi cư trú cụ thể qua số điện thoại "0344163189" ở khu vực thuộc phường 1, thị xã Cai Lậy hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì người này đồng ý bán. Sau đó, A mượn xe mô tô biển số 63B2 - 238.22 của bà T điều khiển đến khu vực cầu B thuộc phường 1, thị xã Cai Lậy gặp đối tượng trên để lấy ma túy. Sau đó, A cầm túi nylon đựng ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Khi về đến nhà, A đi vào phòng riêng và để ma túy trên

bàn tivi, rồi đi thay quần áo, định lấy ma túy ra sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an thị xã Cai Lậy tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Vật chứng trong vụ án, gồm:

- 01 túi nylon màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy dạng ly thủy tinh gắn với thân chai nhựa, trên chai nhựa có gắn nắp màu đen, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu V-SMART màu đen kèm ốp lưng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe VISION, màu sơn đỏ - đen, biển số 63B2 - 238.22;

* Kết luận giám định số: 19/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylong màu trắng được hàn kín hai đầu để trong 01 bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1336 gam, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: Ngày 28/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cai Lậy trao trả xe mô tô biển số 63B2 - 238.22 cho bà T.

Cáo trạng số 43/CT-VKSTXCL ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố A tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo A thừa nhận hành vi phạm tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A từ 1 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu số 19 ngày 07/02/2023; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy dạng ly thủy tinh gắn với thân chai nhựa, trên chai nhựa có gắn nắp màu đen, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu V-SMART màu đen kèm ốp lưng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá Tđiều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong suốt quá Tđiều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo A khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 06/02/2023 tại nhà Số B đường C, khu phố D, phường F, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,1336 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra. Theo kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylong màu trắng được hàn kín hai đầu để trong 01 bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1336 gam, loại Methamphetamine. Do vậy có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo A đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy được pháp luật quy định, bản thân bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình gây ra, như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong quá Tđiều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả lại cho bà T 01 xe mô tô biển số 63B2-238.22 theo quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 22/02/2023 và biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 22/02/2023, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.1] Đối với 01 phong bì ký hiệu số 19 ngày 07/02/2023; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy dạng ly thủy tinh gắn với thân chai nhựa, trên chai nhựa có gắn nắp màu đen, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa. Xét, là công cụ phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu V-SMART màu đen kèm ốp lưng là phương tiện dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Bà T cho A mượn xe gắn máy loại Vision, biển số 63B2 - 238.22 để mua ma túy nhưng bà T không biết A sử dụng xe để mua ma túy nên không có dấu hiệu tội phạm là có căn cứ.

[7] Người bán ma túy cho A không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành tố tụng được là có căn cứ.

[8] T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng Tkhông có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ.

[9] Người tên P không xác định địa chỉ cụ thể nên không tiến hành tố tụng được là có căn cứ.

[10] A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn E, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[11] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo A 1 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu số 19 ngày 07/02/2023; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy dạng ly thủy tinh gắn với thân chai nhựa, trên chai nhựa có gắn nắp màu đen, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu V-SMART màu đen kèm ốp lưng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2023 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo A, người liên quan bà T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hằng Ni

* ***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.